**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**THEO HƯỚNG DẪN SỐ 689/2023/HD-C04-P4 NGÀY 21/02/2023**

\*\*\*\*\*\*\*

**BÁO CÁO**

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG NGỪA, ĐẤU TRANH ĐIỂM, TỤ ĐIỂM PHỨC TẠP VỀ MA TÚY THÁNG …….. NĂM 20……**

Kính gửi:

 Thực hiện Điện mật số 17 ngày 22/2/2023 và Hướng dẫn số 689/HD-C04-P4 ngày 21/2/2023 của Cục Cảnh sát ĐTTP về Ma túy về việc rà soát xác định, quy trình đưa vào, nâng – hạ, loại ra khỏi danh sách; phân công, phân cấp, xác định thời hạn, trách nhiệm cụ thể trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy.

 Phòng …, Đội…., Công an tỉnh ….. với chức năng, nhiệm vụ phòng ngừa, điều tra tội phạm lĩnh vực tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, báo cáo kết quả như sau:

1. **Tình hình triển khai thực hiện.**

 1. Công tác tham mưu chỉ đạo.

…………………………………………………..

1. **Kết quả thực hiện.**

 1. Công tác rà soát theo Hướng dẫn 689/HD-C04 –P4 về Điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy.

 Qua công tác rà soát: Tính đến ngày ……..trên địa bàn toàn tỉnh có:

 **\*\*\*Điểm nguy cơ là các cơ sở kinh doanh, dịch vụ nhạy cảm có điểu kiện về ANTT.**

- Tổng số…………….cơ sở nghi vấn,

trong đó: *Vũ trường:……….;*

*Bar:………..; Karaoke:……….;*

*Dịch vụ lưu trú:………..;*

*Loại Khác:…….*( Biểu mẫu 1 kèm theo)

 \*\*\* **Điểm phức tạp về ma túy và tụ điểm phức tạp về ma túy** (đã được phê duyệt).

 **Tổng số Tụ điểm phức tạp:…………….. tụ điểm**

 Truyền thống:……………..

Cơ sở kinh doanh có ĐK:……..

 **Tổng số Điểm phức tạp:…………điểm phức tạp**

 Truyền thống:……..

Cơ sở kinh doanh có ĐK:………

\*\*\***Điểm có nguy cơ phức tạp về ma túy không phải là cơ sở kinh doanh, vụ nhạy cảm có điểu kiện về ANTT.**

- Tổng số…………..Điểm có nguy cơ phức tạp về ma túy.

\*\*\* **Đối tượng mua bán lẻ ma túy:**………….đối tượng, trong đó: ………diện…., hệ……, loại……**. ( là số đối tượng trong LV2 thống kê)**

(Biểu mẫu 3 kèm theo)

1. Kết quả đấu tranh:

Trong tháng …….năm…….đã triệt xóa:

**Điểm nguy cơ là cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT**: …………vụ; ………….đối tượng. ( Biểu mẫu 2 kèm theo )

**Điểm phức tạp về ma túy**:…….., xử lý hình sự:………đối tượng; xử lý hành chính:……đối tượng*( trong đó:…… tụ điểm là cơ sở kinh doanh). BM4*

**Tụ điểm phức tạp về ma túy**:…….vụ;xử lý hình sự:………đối tượng; xử lý hành chính:……đối tượng*( trong đó:…… tụ điểm là cơ sở kinh doanh). BM4*

**Điểm nguy cơ phức tạp về ma túy:**…….vụ; xử lý hình sự:………đối tượng; xử lý hành chính:……đối tượng. BM4

**Đối tượng bán lẻ:**…….vụ; xử lý hình sự:………đối tượng; xử lý hành chính:……đối tượng. BM4

*(Biểu mẫu 4 kèm theo)*

**Nhận xét và đánh giá.**

*Tháng này so với tháng trước*

 3. Nâng, hạ, thanh loại:

 - Nâng từ Điểm nguy cơ là Cơ sở KD có ĐK về ANTT thành:

+ Điểm phức tạp về ma túy:….. *(tên cụ thể)*

 + Tụ điểm: ….. (*tên cụ thể)*

* Nâng từ Điểm nguy cơ không là Cơ sở KD có ĐK về ANTT:

 + Điểm phức tạp về ma túy:….. *(tên cụ thể)*

 + Tụ điểm: ….. (*tên cụ thể)*

 - Hạ từ Tụ điểm xuống Điểm phức tạp về ma túy:

 + Truyền thống:……… *(tên cụ thể)*

 + Cơ sở kinh doanh có ĐK:………. *(tên cụ thể)*

 - Hạ từ Điểm phức tạp xuống Điểm nguy cơ:

Truyền thống: :….. *(tên cụ thể)*

Cơ sở kinh doanh có ĐK: :….. *(tên cụ thể)*

 - Tổng số thanh loại ra khỏi DS quản lý:…….cơ sở, trong đó:

 - Điểm:……….. (tên cụ thể)

 - Tụ điểm:………. tên cụ thể)

 - Điểm nguy cơ:……… tên cụ thể)

Lý do thanh loại: + Đấu tranh triệt xóa thành công …..

 + Vô hiệu hóa……..

 + Đối tượng chết, bị bắt hoặc áp dụng các biện pháp xử lý Hành chính………….

 + giải thể, không còn hoạt động kinh doanh hoặc tại địa điểm này không còn kinh doanh lĩnh vực dễ phát sinh tội phạm và tệ nạn ma túy……..

1. **Kiến nghị, đề xuất.**

**……………………………………………………………………..**

1. **Dự kiến thời gian tới.**

**…………………………………………………………………………….**